

XÂY DỰNG, Củng cố tổ chức cơ sở đảng ở miền núi Tây Bắc

NGUYỄN CÔNG HUYỀN

Tây Bắc - địa bàn rộng lớn có đường biên giới tiếp giáp với nước Lào và Trung Quốc. Nơi đây núi non hiểm trở, bị chia cắt bởi nhiều sông, suối lớn, nhỏ; có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống (khoảng trên dưới 30 dân tộc); cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông thấp kém; tỷ lệ hộ dân dùng điện lưới quốc gia và nước sạch thấp so với bình quân chung của cả nước; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân khó khăn (tỷ lệ đói nghèo cao, có xã hơn 50%); trình độ dân trí thấp, giáo dục và y tế nhiều xã bất cập; một số nơi, thế lực thù địch lợi dụng vấn đề tôn giáo, dân tộc tuyên truyền, kích động chia rẽ các dân tộc anh em, gây tình hình phức tạp trong cộng đồng dân cư.

Đặc điểm trên tác động không nhỏ đến công tác xây dựng đảng trên địa bàn. Từ nghiên cứu thực tiễn bảy đảng bộ xã miền núi Tây Bắc là Nậm Pằm (Mường La), tỉnh Sơn La; Luân Giói (Điện Biên Đông), Sam Mứn (Điện Biên), Mường Tùng (Mường Lay) tỉnh Điện Biên; Dào San, Ma-ly-pho (Phong Thổ), Nà Cang (Than Uyên) tỉnh Lai Châu có thể thấy chất lượng hoạt động của cấp ủy và tổ chức đảng được nâng lên. Thể hiện:

Thứ nhất, phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng có sự đổi mới.

Nét chung của đảng ủy bảy xã là đều làm việc theo quy chế, chương trình và kế hoạch. Tuy mức độ ở mỗi nơi khác nhau, song, cách làm việc này tạo thế chủ động, đem lại hiệu quả nhất định trong hoạt động của các đảng ủy. Công việc không những được giải quyết suôn sẻ hơn mà còn đảm bảo sự đoàn kết thống nhất trong cấp ủy. Đảng ủy các xã duy trì tương đối đều chế độ giao ban hằng tháng giữa đảng ủy với các bí thư chi bộ, trưởng thôn, bản và trưởng các đoàn thể nhân dân. Nội dung giao ban gồm: Quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy cấp mình và cấp trên, phản ánh tình hình trên địa bàn, kiểm điểm nhiệm vụ trong tháng, xây dựng chương trình, kế hoạch tháng tiếp theo. Cách giao ban ở đảng ủy các xã cũng đa dạng: Một số giao ban tại trụ sở làm việc của đảng ủy, có nơi luân chuyển giữa các chi bộ làm cho cuộc giao ban thêm sinh động, hấp dẫn, có tác dụng thiết thực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng ủy Nậm Pằm phân công cấp ủy viên phụ trách chi bộ, do đó nắm bắt, giải quyết kịp thời những vấn đề nảy sinh trong đảng viên và nhân dân. Một số đảng ủy (Luân Giói, Sam Mứn...) tập trung chỉ đạo đảng viên làm gương trước nhân dân về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, về lối sống, phân công đảng viên giúp đỡ hộ quần chúng xóa đói, giảm nghèo đã có tác dụng thiết thực.

Một điểm đáng chú ý là nhiều đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị bằng nghị quyết chuyên đề. Trong nghị quyết nêu tình hình, biện pháp, chỉ rõ trách nhiệm của cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Do vậy, dễ kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện, đem lại hiệu quả tốt. Đảng ủy xã Luân Giói lãnh đạo đưa giống lúa mới vào canh tác đã nâng năng suất lúa từ 28 tạ/ha/vụ lên 37 tạ/ha/vụ. Đảng ủy Sam Mứn lãnh đạo xóa bỏ tập tục lạc hậu trong ma chay, xây dựng được nhiều thôn, bản văn hoá. Đảng ủy các xã Mường Tùng, Dào San lãnh đạo xóa được cơ bản các tụ điểm truyền đạo trái pháp luật, bảo đảm an ninh trật tự

trên địa bàn là nhờ có nghị quyết chuyên đề, nhờ tăng cường đồn đốc, kiểm tra quán triệt nghị quyết, thực hiện tương đối tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Thứ hai, có tiến bộ trong củng cố chi, đảng bộ yếu kém và xóa thôn, bản “trắng” đảng viên.

Trong số bảy đảng bộ nêu trên, những năm trước có một đảng bộ bị xếp loại yếu kém và một đảng bộ còn một số chi bộ yếu kém, do trong tổ chức đảng có cán bộ, đảng viên vi phạm chế độ tài chính, phá rừng, vi phạm nghị quyết của Đảng ủy. Nhưng, nhờ có sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy cấp trên, sự nỗ lực sửa chữa khuyết điểm của tổ chức đảng và của cán bộ, đảng viên nên các chi, đảng bộ đã phấn đấu vươn lên trở thành khá và trong sạch, vững mạnh. Ở Đảng bộ Nậm Păm, năm 1997 - 1998 bị xếp loại yếu kém do trình độ năng lực của cán bộ yếu, thiếu kiên quyết trong xử lý cán bộ, đảng viên mắc khuyết điểm, để tình trạng sản xuất ở địa phương trì trệ. Được sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên, sau khi thay cán bộ, tình hình đã được cải thiện. Từ năm 2001 đến nay, Đảng bộ được xếp loại trong sạch, vững mạnh. Một số chi bộ của Đảng bộ Sam Mứn năm 2001-2002 do có đảng viên tham ô, thực hiện không tốt nếp sống văn hoá trong ma chay, cưới xin, Đảng ủy đã chỉ đạo tiến hành kiểm điểm, xử lý kỷ luật, có trường hợp đưa ra khỏi Đảng. Vì vậy, từ năm 2003 đến nay, Đảng bộ không còn chi bộ yếu kém.

Nhìn chung, cả bảy đảng bộ đều quan tâm đến công tác phát triển đảng viên nhằm từng bước xóa thôn, bản “trắng” đảng viên. Biện pháp của các đảng bộ là quan tâm tạo nguồn từ bộ đội xuất ngũ, học sinh đã tốt nghiệp các trường nội trú; phân công đảng viên có kinh nghiệm giúp đỡ quần chúng; giao các chức vụ chủ chốt các tổ chức đoàn thể cho quần chúng có triển vọng để thử thách... Nhờ đó, nhiều đảng bộ đã từng bước xóa thôn, bản “trắng” đảng viên. Nhiệm kỳ 2001-2005, Đảng bộ xã Mường Tùng đã kết nạp được 27 đảng viên, xóa được 4/7 thôn, bản “trắng” đảng viên, Đảng bộ Sam Mứn kết nạp được 62 đảng viên, xóa được 4 thôn, bản “trắng” đảng viên, hiện Đảng bộ chỉ còn 3 chi bộ sinh hoạt ghép. Các đảng bộ Nậm Păm, Nà Cang, Luân Giói hàng năm đều kết nạp được trên dưới 10 đảng viên, xóa được một số thôn, bản chưa có đảng viên.

Thứ ba, lãnh đạo bảo vệ trật tự an ninh trên địa bàn tốt hơn.

Trong số bảy xã thì hai xã (Mường Tùng và Đào San) trước đây tồn tại nhiều tụ điểm truyền đạo trái pháp luật. Một số kẻ xấu lợi dụng khó khăn về kinh tế của các gia đình, lợi dụng đức tin của người Mông đã truyền đạo trái pháp luật. Họ đến từng hộ người Mông tuyên truyền về đức Chúa trời. Ai nghe theo thì được phát tiền và bằng cát-sét “thánh ca” (bằng tiếng Mông)... Do đó, từ năm 1990 đến 2003, ở xã Mường Tùng có 94 hộ, ở Đào San có 200 hộ mắc lừa, nghe theo bọn xấu, hằng ngày chỉ chú tâm cầu kinh, không để ý đến sản xuất làm cho cuộc sống đã khó khăn lại càng khó khăn hơn. Nhiều cặp vợ chồng phát sinh mâu thuẫn xung quanh vấn đề theo hay không theo đạo.

Trước tình trạng đó, Đảng ủy hai xã dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy cấp trên đã ra nghị quyết chuyên đề về vấn đề này, lãnh đạo chính quyền, các tổ chức đoàn thể cử cán bộ đến từng hộ vận động, thuyết phục người dân không hành đạo trái pháp luật. Đã huy động cán bộ đến làm lán ngay cạnh nhà dân để cùng ăn, cùng ở, cùng làm với dân. Các già làng, trưởng bản được giao nhiệm vụ tuyên truyền, vận động anh em, họ hàng của mình không nghe theo lời bọn xấu.

Những hộ quá khó khăn được chính quyền cấp chăn, màn, nồi, xoong để ổn định cuộc sống. Đi đôi với các biện pháp này, đảng ủy của hai xã tích cực lãnh đạo dân bản chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phân công đảng viên giúp đỡ các hộ nghèo. Như mưa dầm thấm sâu, những người lầm lỡ dần dần cũng hiểu ra là hành đạo trái pháp luật không những không được lợi gì mà kinh tế gia đình lại khó khăn thêm, sút mẻ tình cảm giữa những người theo đạo và không theo đạo. Từ đó, số hộ hành đạo trái pháp luật của hai xã đã giảm dần (hiện chỉ còn trên dưới 10% so với năm 2003).

Tuy nhiên, công tác xây dựng đảng còn không ít yếu kém, bất cập:

Mặc dù hoạt động của cấp ủy và tổ chức đảng ở bảy xã có tiến bộ nhiều mặt, song do địa hình miền núi phức tạp, khoảng cách giữa thôn, bản này đến thôn, bản khác xa, đường giao thông, nhất là xã vùng sâu, vùng xa chưa tốt, nên thông tin phổ biến đến cán bộ, đảng viên thiếu cập nhật, việc cử đảng viên giúp đỡ cảm tình đảng cũng gặp nhiều khó khăn. Mặt khác, trình độ học vấn của đội ngũ cán bộ chủ chốt của bảy xã nhìn chung thấp (chủ yếu có trình độ trung học cơ sở) năng lực hạn chế. Vì vậy, việc huy động sức mạnh của tập thể cấp ủy tìm ra giải pháp có tính đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội và công tác xây dựng đảng ít. Nội dung sinh hoạt của cấp ủy ở một số xã vẫn nghèo nàn, đơn điệu, hiệu quả thấp. Sinh hoạt chi bộ, nhất là ở vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là những chi bộ sinh hoạt ghép. Không ít chi bộ ở các xã Đào San, Ma-ly-pho hai, ba tháng mới sinh hoạt một kỳ. Có chi bộ, đảng viên muốn đi họp đúng giờ phải đi xe đạp hoặc đi bộ từ ngày hôm trước, đem theo gạo nấu ăn tại nhà bí thư chi bộ. Nội dung sinh hoạt chi bộ nghèo nàn, chưa thể hiện rõ tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu; chưa bàn sâu những vấn đề mới hoặc những vướng mắc nảy sinh trong thực tiễn cuộc sống để tập trung giải quyết; các đảng viên ít phát biểu (do nhận thức có hạn và do thiếu thông tin), chất lượng sinh hoạt thấp. Từ thực tiễn trên xin kiến nghị:

1. Cấp ủy đảng cấp trên cần quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng ở các xã miền núi. Trong đó, thường xuyên kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của các tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, kiểm tra sinh hoạt của các chi bộ. Phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng. Đẩy mạnh giáo dục cán bộ, đảng viên giữ vững phẩm chất đạo đức, lối sống. Định kỳ tổ chức các hội nghị sơ, tổng kết rút kinh nghiệm công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy cơ sở, từ đó xây dựng phương thức lãnh đạo phù hợp với đặc điểm ở các xã vùng núi. Tăng cường xây dựng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là những nơi có đông đồng bào dân tộc, vùng biên giới.

2. Đẩy mạnh tạo nguồn phát triển đảng viên từ những học sinh nội trú, bộ đội xuất ngũ. Có chính sách khuyến khích học sinh con em các dân tộc miền núi đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng về xây dựng quê hương: Có thể tuyển thẳng vào công chức những sinh viên đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng tình nguyện về công tác ở các xã vùng sâu, vùng xa; đồng thời thực hiện chế độ phụ cấp ưu tiên đối với số cán bộ này.

3. Trung tâm giáo dục thường xuyên của huyện cần đổi mới chương trình đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước cho các cán bộ chủ chốt ở các xã nhằm chuẩn hóa đội ngũ cán bộ cơ sở miền núi. Trong chương

trình đào tạo cần bám sát thực tiễn miền núi và nên có cả phần dạy tiếng dân tộc thiểu số, phong tục tập quán của các dân tộc, nhằm giúp cán bộ hiểu, hòa nhập với đồng bào các dân tộc trên địa bàn do mình lãnh đạo, quản lý.

4. Hiện nay phụ cấp cho cán bộ miền núi thấp. Số phụ cấp này đôi khi không đủ để cán bộ thuê xe “ôm” lên xã, huyện dự họp. Vì vậy, theo chúng tôi, cần tăng gấp hai phụ cấp cho cán bộ xã, thôn, bản ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, giao thông đi lại khó khăn. Đối với những nơi có điều kiện, nên áp dụng mô hình cử sĩ quan bộ đội biên phòng giữ một số chức danh chủ chốt ở xã.

5. Đảng, Nhà nước cần tiếp tục ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm) cho miền núi, đầu tư các vùng chuyên canh cây công nghiệp, cây ăn quả, vùng chăn nuôi gia súc, xây dựng các nhà máy chế biến, tiêu thụ sản phẩm cho nông dân, nhằm đẩy nhanh xóa đói giảm nghèo và CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn miền núi. Mặt khác, bố trí nhiều trạm chuyển tiếp sóng truyền hình Trung ương tại các huyện miền núi. Đây là phương tiện tuyên truyền hữu hiệu đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và bà con các dân tộc.